

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên gói thầu: Gói thầu số 1: Mua sắm Tủ bảo ôn bảo quản trang bị Kỹ thuật chuyên ngành Biên phòng
- Chủ đầu tư: Cục Hậu cần - kỹ thuật/Bộ đội Biên phòng.
- Nguồn vốn: Ngân sách quốc phòng
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng.
- Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Địa điểm: Xã Cao phong, tỉnh Phú Thọ và các địa điểm được cấp phát
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 150 ngày kể từ ngày ký hợp đồng

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:

- Toàn bộ vật tư, hàng hóa cung cấp phải mới 100%, được sản xuất từ năm 2025 trở về sau, hàng hóa có nhãn mác, ký mã hiệu sản phẩm rõ ràng và đảm bảo theo quy định hiện hành, đầy đủ tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa.

- Nhà thầu phải cung cấp tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất (Tại mỗi file catalog hoặc tài liệu kỹ thuật phải ghi rõ danh mục hàng hóa tương ứng), trong đó thể hiện đầy đủ đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT (trường hợp cần thiết, Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu cung cấp bản gốc của nhà sản xuất để chứng minh).

- Nhà thầu phải có phương án cung cấp hàng hóa phù hợp với yêu cầu của chủ đầu tư, Giải pháp vận hành, bố trí nhân lực, biện pháp bảo đảm chất lượng thiết bị, phương án đảm bảo an toàn lao động, an toàn vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ, kiểm soát chất lượng, thử nghiệm hàng hóa của chủ đầu tư.

- Quy cách đóng gói: Theo tiêu chuẩn của Nhà sản xuất.

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

Nhà thầu phải chào hàng hóa có thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng đáp ứng hoặc vượt trội so với yêu cầu về thông số kỹ thuật dưới đây, các chỉ tiêu kỹ thuật dưới đây. Bất kỳ thương hiệu, nhãn hiệu, yếu tố kỹ thuật... nào nếu có trong bảng yêu cầu kỹ thuật đều mang tính chất minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu.

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Tủ bảo ôn bảo quản trang bị kỹ thuật chuyên ngành Biên phòng loại 400 lít	<ul style="list-style-type: none"> - Kích thước bao: 1374x790x798 - Vật liệu vỏ là thép tấm 1,5-1,8mm, được sơn tĩnh điện toàn bộ 2 lớp, có giá đặt thiết bị, di chuyển cơ động linh hoạt - Có 2 chế độ: làm lạnh – hút ẩm và duy trì độ ẩm - Bộ điều khiển làm lạnh hút ẩm: + Công suất làm lạnh lớn nhất: 390W + Điện áp sử dụng: 24V/12V - Phần nguồn: + Công suất: 400W + Điện áp đầu vào 220V AC + Điện áp đầu ra 24V, 12V DC + Dòng điện đầu ra: 17A - Bộ điều khiển quạt hút ẩm và tản nhiệt lạnh đồng thời: + Điện áp làm việc: 10V-90V + Dòng điện tối đa: 20A + Dòng điện liên tục: 15A - Hệ thống giám sát điều khiển và hiển thị nhiệt độ độ ẩm: + Dải thông số nhiệt độ: -40÷65 ° C + Dải thông số độ ẩm: 10÷95%RH - Có lớp Bảo ôn giữ ẩm cách nhiệt - Bộ điều khiển logic: Điều khiển đóng ngắt và ổn định quá trình làm việc của hệ thống - Bộ cửa có 01 cánh cửa với hệ thống gioăng nam châm và kính cường lực 2 lớp hút chân không làm kín không gian bảo quản và lớp xốp bảo ôn
2	Tủ bảo ôn bảo quản trang bị kỹ thuật chuyên ngành Biên phòng loại 700 lít	<ul style="list-style-type: none"> - Kích thước bao: 1374x1250x798 - Vật liệu vỏ là thép tấm 1,5-1,8mm, được sơn tĩnh điện toàn bộ 2 lớp, có giá đặt thiết bị, di chuyển cơ động linh hoạt - Có 2 chế độ: làm lạnh – hút ẩm và duy trì độ ẩm - Bộ điều khiển làm lạnh hút ẩm: + Công suất làm lạnh lớn nhất: 480W + Điện áp sử dụng: 48V/12V - Phần nguồn: + Công suất: 500W + Điện áp đầu vào 220V AC + Điện áp đầu ra 48V, 12V DC - Bộ điều khiển quạt hút ẩm và tản nhiệt lạnh đồng thời: + Điện áp làm việc: 10V-90V + Dòng điện tối đa: 20A + Dòng điện liên tục: 15A - Hệ thống giám sát điều khiển và hiển thị nhiệt độ độ ẩm: + Dải thông số nhiệt độ: -40÷65 ° C

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		<ul style="list-style-type: none"> + Dải thông số độ ẩm: 10÷95%RH - Bảo ôn giữ ẩm cách nhiệt + Khả năng dẫn nhiệt: 0.037W/m.k + Khối lượng riêng: 20 kg/m³ - Bộ điều khiển logic: Điều khiển đóng ngắt và ổn định quá trình làm việc của hệ thống - Bộ cửa có 02 cánh cửa với hệ thống gioăng nam châm và kính cường lực 2 lớp hút chân không và lớp xốp bảo ôn

1.3. Các yêu cầu khác

3.1. Yêu cầu về bảo hành

3.1.1. Thời gian bảo hành

- Thời gian bảo hành: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất và tối thiểu 24 tháng (kể từ ngày nghiệm thu bàn giao).

- Khuyến khích tăng thời gian bảo hành.

3.1.2. Phương thức bảo hành

- Đảm bảo Hot-Line 24/24 trong thời gian bảo hành.

- Khi có yêu cầu bảo hành phải cử chuyên gia trực tiếp thực hiện bảo hành không chậm 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu.

- Khuyến khích phương thức bảo hành đổi vật tư, linh kiện hỏng bằng vật tư, linh kiện mới.

3.1.3. Địa điểm áp dụng bảo hành

- Tại các đơn vị được cấp phát thuộc Cục kỹ thuật/Bộ Đội Biên phòng, khi có sự cố, cần yêu cầu bảo hành, chủ đầu tư liên hệ với nhà thầu (điện thoại, email,...)

3.1.4 Nhà thầu cam kết hỗ trợ kỹ thuật miễn phí trong thời gian bảo hành hàng hóa, thiết bị.

Nội dung hỗ trợ kỹ thuật:

- Hỗ trợ trong quá trình sử dụng, xử lý các sự cố liên quan.

- Thời gian hỗ trợ kỹ thuật trong thời gian bảo hành là 08 giờ/ngày, 07 ngày/tuần, thời gian có mặt là 06 giờ sau khi nhận được thông báo của chủ đầu tư. Kênh tiếp nhận thông báo và hỗ trợ: điện thoại, email, hỗ trợ trực tiếp tại địa điểm sử dụng. Yêu cầu nhà thầu cung cấp thông tin liên hệ theo các kênh đã quy định.

- Nhà thầu có cam kết cung cấp giấy chứng nhận xuất xứ, giấy chứng nhận chất lượng hoặc tương đương do nhà sản xuất cung cấp đối với hàng hóa nhập

khâu; giấy chứng nhận xuất xưởng hoặc tương đương đối với mặt hàng sản xuất trong nước sau khi giao hàng.

3.2. Yêu cầu về nghiệm thu, bàn giao hàng hoá

- Hàng hóa sau khi kiểm tra, thử nghiệm đạt yêu cầu sẽ được nghiệm thu, bàn giao.

- Thời gian giao hàng: Trong vòng 120 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

- Địa điểm giao nhận: Xã Cao Phong, tỉnh Phú Thọ và các địa điểm khác theo yêu cầu của Cục hậu cần - kỹ thuật/Bộ Đội Biên phòng

Mục 2. Bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Kiểm tra các giấy tờ chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa

- Kiểm tra các tính năng kỹ thuật, thông số đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.

- Khả năng hoạt động ổn định, độ tin cậy cao.

Các hàng hóa đưa đến địa điểm bàn giao theo E-HSMT, Chủ đầu tư sẽ kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa trước sự chứng kiến của nhà thầu.

Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Chủ đầu tư có quyền từ chối và Nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Chủ đầu tư có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Nhà thầu chịu. Việc thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa của Chủ đầu tư không dẫn đến miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo hợp đồng của Nhà thầu